TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 22/8/2017
V/v: "*Ly hôn và tranh chấp về nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Tấn Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Kim Lâm

2. Bà Nguyễn Thị Lệ Hoa

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Thùy Nương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Công – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 187/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2017, về việc "*Ly hôn và tranh chấp về nuôi con*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1976; địa chỉ khóm 4, Phường 3, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Tạm trú tại đường T, khóm 2, Phường 4, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)

* *Bị đơn*: Ông Huỳnh Thiên Hồng H, sinh năm 1974; địa chỉ khóm 4, Phường 3, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 16/5/2017, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn Nguyễn Thị Bích H trình bày:

Bà và ông Huỳnh Thiên Hồng H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 4, thị xã V (nay là thành phố V). Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, ông H không tôn trọng cha mẹ bên vợ; mục đích hôn nhân không đạt được và hiện nay hai vợ chồng đã ly thân; xét thấy hôn nhân không thể hàn gắn được, nên yêu cầu được ly hôn với ông H. Về con

chung, có 02 con chung tên Huỳnh Ngọc Thiên L, sinh ngày 16/8/2003 và Huỳnh Thiên K, sinh ngày 29/10/2006; bà H yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Huỳnh Ngọc Thiên L và giao cháu Huỳnh Thiên K cho ông H nuôi dưỡng, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Huỳnh Thiên Hồng H không có bản ghi ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo phát luật tố tụng: Qui trình nhận đơn, thu thập chứng cứ của Thẩm phán đúng trình tự thủ tục tố tụng; về thời hạn xét xử đảm bảo thời hạn theo Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự; về Hội đồng xét xử thực hiện nguyên tắc xét xử đúng trình tự thủ tục tố tụng; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự được thực hiện nghiêm túc.

- Về giải quyết vụ án: Xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng ông H, bà H đến mức trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể hàn gắn được; về con chung xét thấy yêu cầu của bà H là phù hợp với nguyện vọng và đảm bảo cuộc sống của các con; về tài sản chung và nợ chung bà H không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H; về con chung giao cháu L cho bà H nuôi dưỡng, giao cháu K cho ông H nuôi dưỡng; về tài sản chung và nợ chung không xem xét giải quyết; buộc bà H phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nguyên đơn yêu cầu xin ly hôn và nuôi con đối với bị đơn có địa chỉ tại thành phố Vĩnh Long, cho nên, đây là vụ án hôn nhân và gia đình tranh chấp về ly hôn và về nuôi con, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Bị đơn Huỳnh Thiên Hồng H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham dự phiên tòa lần thứ hai nhưng ông H vẫn cố tình vắng mặt không lý do, cho nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Bích H, Hội đồng xét xử thấy: Bà H và ông H chung sống với nhau có đăng ký kết hôn nên được pháp luật thừa nhận là hôn nhân hợp pháp. Bà H cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn là tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, thường xuyên cải vả nhau, dẫn đến vợ chồng không còn tình cảm và ly thân khoảng 01 năm nay, cho nên, bà cương quyết xin được ly hôn với ông H. Riêng ông H đã biết bà H xin ly hôn nhưng ông

không có ý kiến phản đối gì và cũng không đến tham gia phiên hòa giải, xét xử, cũng không quan tâm và bỏ mặt cho bà H tự giải quyết; hơn nữa, qua xác minh tại địa phương cho thấy nguyên nhân phát sinh tranh chấp là do bất đồng quan điểm. Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa ông H và bà H mâu thuẫn đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó, bà H yêu cầu được ly hôn với ông H là có cơ sở chấp nhận phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về quan hệ con chung: Bà H và ông H có hai con chung, bà H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Huỳnh Ngọc Thiên L và giao cháu Huỳnh Thiên K cho ông H nuôi dưỡng, nhưng ông H không có ý kiến phản đối. Xét thấy, bà H yêu cầu là phù hợp với nguyện vọng và đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của hai cháu L và K, phù hợp với Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với cấp dưỡng nuôi con, bà H không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà H không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long là có cơ sở, phù hợp pháp luật.

[7] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Bích H chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56, Điều 81, Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Bích H. Bà H được ly hôn với ông Huỳnh Thiên Hồng H.

2. Về con chung: Giao cháu Huỳnh Ngọc Thiên L, sinh ngày 16/8/2003 cho bà H nuôi dưỡng, bà H không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Giao cháu Huỳnh Thiên K, sinh ngày 29/10/2006 cho ông H nuôi dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con trẻ khi cần thiết có thể thay đổi quyền nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng cho con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có yêu cầu giải quyết, nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Buộc bà Nguyễn Thị Bích H nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu số N_0 0002595, ngày 17/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long, nên bà H không phải nộp thêm.

Báo cho nguyên đơn biết, được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh VL;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THA TPVL;
- Các đ/s.
- Ủy ban nhân dân Phường 4, TP. Vĩnh Long;
- Lưu: VT,…

Võ Tấn Thành